

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **chị Nguyễn Thị H và anh Đào Hoàng T.**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề **ngày 30 tháng 12 năm 2022** về việc yêu cầu ly hôn của **chị Nguyễn Thị H;**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 23 tháng 02 năm 2023** về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ **Chị Nguyễn Thị H**, địa chỉ: Tổ 1C, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng;

+ Anh Đào Hoàng T, địa chỉ: Tổ 1C, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 23 tháng 02 năm 2023** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 23 tháng 02 năm 2023**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Hoàng T đều thống và thỏa thuận giao hai con chung là cháu Đào Trọng N, sinh ngày 04 tháng 06 năm 2007 và cháu Đào Mai C, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2010 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Hoàng T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận D;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 01/2006);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên